TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HSST
Ngày 29/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lý Văn Liêm.

2, Bà Phạm Thị Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/HSST ngày 08/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXXST- HS, ngày 06/12/2021, đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 15/5/1996 tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ P, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nông Văn T (tên gọi khác: Nông Văn X) và bà Lưu Thị T; có vợ là Lý Thị H, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy;* bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/7/2021, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về đối tượng có biểu hiện nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực tổ 11, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành xác minh và xác định Nông Văn T là đối tượng nghi vấn nên đã yêu cầu T cho kiểm tra hành chính. Do T vừa nuốt 01(một) gói ma túy xuống bụng và lo sợ bị tổ công tác phát hiện nên T liền bỏ chạy, tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn đã kịp thời khống chế và đưa T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để kiểm tra. Kết quả nội soi phát hiện trong dạ dày của Nông Văn T có 01 (một) dị vật. Tiến hành gắp dị vật từ trong dạ dày T qua đường miệng ra được 01 (một) gói nilon màu hồng, hình tròn, đường kính khoảng 02cm, bên trong được gói bằng giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng có viền màu đỏ , bên trong túi nilon có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là chất ma túy. Tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn T và niêm phong gói nhỏ nêu trên vào phong bì ký hiệu T 1. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Nông Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong lắp 01 (một) sim Viettel đều đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng cục và bột nói trên có khối lượng 0,80g (không phẩy tám không gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ chất bột vào phong bì ký hiệu A 1 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để trưng cầu giám định chất ma túy

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 24/7/2021, T một mình đi xe buýt từ trung tâm thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (T đang làm thuê tại đó) đến khu vực cầu Tân Long thuộc phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông giới thiệu tên là Hùng nhưng T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện, biết T đang tìm mua ma túy để sử dụng, người đàn ông tên Hùng đã bán cho T 01 (một) gói ma túy với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T trích một phần ma túy vừa mua được ra để sử dụng cho bản thân, phần ma túy còn lại T gói bằng túi nilon rồi cất giấu trong túi quần T đang mặc. Sau đó, T đi xe ô tô khách từ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến thành phố Bắc

Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Khi đi đến khu vực gần phòng khám đa khoa Tâm Bắc thuộc tổ 11, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, T lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần ra, cho vào miệng và nuốt xuống bụng. Sau đó, T xuống xe ô tô khách thì bị tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn kiểm tra hành chính. Quá trình làm việc, do lo sợ bị phát hiện việc đang cất giấu ma túy nên T đã bỏ trốn nhưng tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn kịp thời khống chế và đưa đến khoa thăm dò chức năng - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để tiến hành nội soi, gắp dị vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 144/KTHS-MT, ngày 31/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,80g (không phẩy tám không gam)*. Sau giám định mẫu chất còn lại cùng phong bì bao gói cũ niêm phong vào phong bì T144 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSNDTP, ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1, Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù một năm đến năm năm.

.....

c) Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS, xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T144, A2 còn nguyên dấu niêm phong và 03 xác sim điện thoại di động; tạm giữ của bị cáo 02 điện thoại di động để đảm bảo thi hành án (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen có viền màu đỏ, đã qua

sử dụng, có 02 IMEI là: 352377063866335 và 352377063866343; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, đã qua sử dụng, có số sêri1: 354884081711102 và sêri2: 354884081711110).

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 24/7/2021 Nông Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của T 0,80g *(không phẩy tám không gam)* ma túy loại Heroine với mục đích để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích khác. Nên hành vi của Nông Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nông Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nông Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phat 06 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *"Thành khẩn khai báo"* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 02 phong bì ký hiệu T144, A2 còn nguyên dấu niêm phong và 03 xác sim điện thoại di động.

- Tạm giữ của bị cáo T 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và Nokia đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên Hùng đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn T, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/ BLHS.

+ Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/7/2021.

2,Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T144, A2 còn nguyên dấu niêm phong và 03 xác sim điện thoại di động.

+ Tạm giữ của bị cáo Nông Văn T 02 (hai) điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen có viền màu đỏ, đã qua sử dụng, có 02 IMEI là: 352377063866335 và 352377063866343; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, đã qua sử dụng, có số sêri1: 354884081711102 và sêri2: 354884081711110) để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 23/11/2021).

3, Về án phí:

- Áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000[đ] *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Trại tạm giam tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Trại tạm giam tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

.